

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 – ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2026/HS-ST

Ngày: 26 - 8 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hòa

Bà Lê Thị Thận

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Tường Vi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông An Bắc Lùng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 tháng 8 và ngày 26 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 290/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2026 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Tiến D, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam, sinh ngày 22/10/2000, tại thành phố Đ. Số CCCD số: 070200002509. Nơi cư trú: Thôn C - B, xã B, thành phố Đ (nay là thôn E, xã B, thành phố Đ); Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ học vấn: 10/12. Họ và tên cha: Nguyễn Quốc S; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N. Bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/02/2026 cho đến đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Vũ Văn H, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam, sinh ngày 08/10/1998, tại thành phố Đ. Số CCCD: 070098008870. Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, thành phố Đ. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ học vấn: 6/12. Họ và tên cha: Vũ Văn L; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị K. Bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 20/3/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo Quyết định số 18/QĐ-TA, ngày 20/3/2020, bị cáo đã chấp hành xong vào ngày 11/01/2023, đã được xóa tiền sự. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/02/2026 cho đến đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: ông Trần Thái S1, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 3 – Bom Bo, xã Bom Bo, thành phố Đồng Nai
(nay là thôn 5, xã Bom Bo, thành phố Đồng Nai)

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Duy H1, sinh năm: 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn D - B, xã B, thành phố Đ
+ Ông Lê Anh T, sinh năm: 2001 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, thành phố Đ
Hiện nay đang chấp hành án tại Trại Giam Đ' Lao – Bộ C
+ Ông Trần Tuấn T1, sinh năm 2000 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, thành phố Đ
+ Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1965 (có mặt)
Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, thành phố Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 14/7/2017, Trần Thái S1 cùng với Trần Duy H1, Hoàng Văn T2, Chu Văn M, Chu Minh T3, Trần Văn H2, Nguyễn Quang T4, và Đỗ Trọng N1 đi đến chơi tại tiệm internet “Không Gian” thuộc thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là thôn E, xã B, thành phố Đ) thì gặp nhóm của Nguyễn Tiến D cùng với Nông Quốc T5, Trần Tuấn T1, Vũ Văn H, Lê Anh T cũng đến chơi game ở đây. Tại đây, Trần Duy H1 đã xảy ra mâu thuẫn với D nên Dương cầm cây gậy sắt loại 03 khúc dùng tay phải giơ lên cao, đánh xuống 01 cái trúng vào bàn tay phải của H1 đang cầm chuột máy tính. Thấy vậy, Trần Thái S1 đi đến can ngăn, dùng tay gạt H1 và D sang 02 bên thì bị nhóm của D lao vào đánh S1. Cụ thể: D dùng gậy sắt 03 khúc dài khoảng 60cm đánh vào S1 nên S1 giơ tay trái lên đỡ, gây thương tích ở tay. Tiếp đó, Vũ Văn H chạy ra gần máy chủ tiệm nét lấy một khúc cây gỗ dạng vuông đập 01 cái vào đầu S1. Cùng lúc đó, Lê Tuấn A cầm con dao, loại dao gấp dài khoảng 20cm đâm trúng vào người S1 gây thương tích ở vị trí vai trái gây thương tích. Sau đó, S1 được mọi người đưa đi cấp cứu và trình báo sự việc đến Cơ quan Công an. Quá trình điều tra xác định Nông Quốc T5, Trần Tuấn T1 không tham gia đánh nhóm của Trần Thái S1, riêng T5 có vào can ngăn rồi đi ra ngoài.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 251/2017/Tgt ngày 13/12/2017 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y thành phố B, (nay là thành phố Đ) xác định: tỷ lệ tổn thương đối với Trần Thái S1 là 15%.

Tại bản kết luận số 0695.02/KLGĐCC-TTPYĐN ngày 15/12/2025 của Trung tâm pháp y, thuộc Sở y tế tỉnh Đ kết luận cơ chế hình thành vết thương của ông Trần Thái S1 gồm: Sưng bầm vùng đỉnh bên trái đường kính khoảng 04cm hiện không còn dấu vết tổn thương: Tổn thương này do vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động trực tiếp với lực nhẹ theo hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới. Vết thương mặt sau trên vai trái bờ sắc gọn để lại sẹo kích thước 11x0,8cm: Tổn thương này do vật sắc tác động trực tiếp với lực rất mạnh theo hướng từ sau ra trước từ trên xuống dưới chéch từ phải sang trái hoặc gần song song với bề mặt da gây ra. Sưng bầm 1/3 trên trước cánh tay dài 10cm, rộng 03cm hiện không còn dấu vết tổn thương: Tổn thương này do vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động trực tiếp với lực nhẹ theo hướng từ trước ra sau gây ra. Gãy kín 1/3 dưới xương trụ trái đã phẫu thuật nẹp vis cố định xương gãy: Tổn thương này do vật tày tác động trực tiếp với lực rất mạnh theo hướng từ mặt trong cẳng tay ra mặt ngoài cẳng tay (theo tư thế giải phẫu) hoặc tùy thuộc tư thế của cẳng tay khi bị tác động.

Tại Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 0213.02 và 0212.02/KLGĐĐT-TTPYDDN ngày 13/12/2017 của Trung tâm P – Sở Y tế thành phố Đ, xác định: Nguyễn

Tiền D tại thời điểm ngày 14/07/2017 thì Nguyễn Tiền D có độ tuổi là 16 tuổi 05 tháng 03 ngày đến 17 tuổi 05 tháng 03 ngày và Vũ Văn H tại thời điểm ngày 14/07/2017 thì Vũ Văn H có độ tuổi là 18 tuổi 05 tháng 03 ngày đến 19 tuổi 05 tháng 03 ngày. Tại kết luận số 0578.02/KLGĐĐT-TTPYĐN ngày 05/5/2026 Lê Anh T có độ tuổi là 24 tuổi 06 tháng đến 26 tuổi 06 tháng tại thời điểm giám định ngày 29/4/2026 và tại thời điểm ngày 14/7/2017, Lê Anh T có độ tuổi là 15 tuổi 08 tháng 15 ngày đến 16 tuổi 08 tháng 15 ngày.

Tại bản cáo trạng số: 17/CTr – VKS ngày 05/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Tiền D và Vũ Văn H đã phạm vào “Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

-Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Nguyễn Tiền D và Vũ Văn H đã phạm vào “Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. *Đề nghị:*

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 24 tháng đến 27 tháng tù cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiền D từ 14 tháng đến 16 tháng tù cho hưởng án treo.

-Về vật chứng vụ án: Không thu giữ được nên không đặt ra vấn đề xử lý.

-Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Tiền D đã bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng; Vũ Văn H bồi thường cho bị hại số tiền 24.000.000 đồng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Tuấn T1 bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng. Trong giai đoạn điều tra và truy tố bị hại không có yêu cầu gì thêm. Tại phiên tòa bị hại ông Trần Thái S1 không yêu cầu gì thêm đối với các bị cáo. **Về trách nhiệm hình sự: Bị hại yêu cầu bồi nại, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.**

Tại phiên tòa ông S1 yêu cầu người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nông Quốc T5 và ông Lê Anh T phải bồi thường thiệt hại chi phí thuốc men, điều trị, công lao động, tổn thất tinh thần số tiền 50.000.000 đồng, tuy nhiên người bị hại ông S1 không yêu cầu giải quyết trong vụ án này, nếu có yêu cầu ông T5 và ông T bồi thường thiệt hại thì ông S1 sẽ yêu cầu giải quyết trong vụ án dân sự khác.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà K: Không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

- Đối với Lê Anh T là người trực tiếp dùng dao đâm bị hại Trần Thái S1 gây thương tích. Tuy nhiên, kết quả giám định tuổi kết luận tại thời điểm ngày 14/7/2017, Lê Anh T có độ tuổi là 15 tuổi 08 tháng 15 ngày đến 16 tuổi 08 tháng 15 ngày. Tại thời điểm xảy ra vụ án Lê Anh T chưa đủ 16 tuổi. Căn cứ quy định tại Điều 12, Bộ luật Hình sự năm 2015 về tuổi chịu trách nhiệm hình sự thì T không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi dùng dao đâm gây thương tích cho bị hại Trần Thái S1.

- Đối với Nông Quốc T5 và Trần Tuấn T1: Căn cứ các lời khai của bị can, bị hại và người liên quan đều khẳng định, khi sự việc xảy ra Nông Quốc T5 chỉ can ngăn, không tham gia đánh bị hại Trần Thái S1 hay những người khác. Đồng thời, Nông Quốc T5 cũng thừa nhận bản thân có dùng tay để xô đẩy nhằm mục đích can ngăn không cho hai bên xô xát vì T5 quen biết với nhóm của bị hại Trần Thái S1; Đồng thời, Trần Tuấn T1 bỏ chạy

khỏi hiện trường, không tham gia đánh bị hại Trần Thái S1 hay những người khác. Đồng thời, Trần Tuấn T1 khai tại thời điểm xảy ra xô xát với nhóm của bị hại Trần Thái S1 thì T1 bị đánh trúng đầu nên bỏ chạy ra ngoài. Từ những tài liệu, chứng cứ thu thập được, không đủ căn cứ để xem xét vai trò đồng phạm của Nông Quốc T5 và Trần Tuấn T1 với Nguyễn Tiến D, Vũ Văn H về hành vi Cố ý gây thương tích cũng như không có tài liệu chứng cứ khác, không có căn cứ xử lý. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Đ, Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến D và Vũ Văn H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai đã truy tố; các bị cáo Nguyễn Tiến D và Vũ Văn H không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát; **người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không tranh luận gì.** Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra **Công an thành phố Đ, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai** trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 21 giờ ngày 14/7/2017, tại tiệm internet “Không Gian” thuộc thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là thôn C - B, xã B, thành phố Đ, Nguyễn Tiến D dùng gậy sắt 03 khúc dài khoảng 60cm đánh vào S1 nên S1 giơ tay trái lên đỡ, gây thương tích ở tay. Tiếp đó, Vũ Văn H chạy ra gần máy chủ tiệm nét lấy một khúc cây gỗ dạng vuông đập 01 cái vào đầu S1. Lê Tuấn A cầm con dao, loại dao gấp dài khoảng 20cm đâm trúng vào người S1 gây thương tích ở vị trí vai trái.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 251/2017/Tgt ngày 13/12/2017 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y thành phố B, (Nay là thành phố Đ) xác định: tỷ lệ tổn thương đối với Trần Thái S1 là 15%.

Tại bản kết luận số 0695.02/KLGĐCC-TTPYĐN ngày 15/12/2025 của Trung tâm pháp y, thuộc Sở y tế tỉnh Đ kết luận cơ chế hình thành vết thương của ông Trần Thái S1 gồm: Sưng bầm vùng đỉnh bên trái đường kính khoảng 04cm hiện không còn dấu vết tổn thương: Tổn thương này do vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động trực tiếp với lực nhẹ theo hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới. Vết thương mặt sau trên vai trái bờ sắc gọn để lại sẹo kích thước 11x0,8cm: Tổn thương này do vật sắc tác động trực tiếp với lực rất mạnh theo hướng từ sau ra trước từ trên xuống dưới chéch từ phải sang trái hoặc gần song song với bề mặt da gây ra. Sưng bầm 1/3 trên trước cánh tay dài 10cm, rộng 03cm hiện không còn dấu vết tổn thương: Tổn thương này do vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động trực tiếp với lực nhẹ theo hướng từ trước ra sau gây ra. Gãy kín 1/3 dưới xương trụ trái đã phẫu thuật nẹp vis cố định xương gãy: Tổn thương này do vật tày tác động trực tiếp với lực rất mạnh theo hướng từ mặt trong cẳng tay ra mặt ngoài cẳng tay (theo tư thế giải phẫu) hoặc tùy thuộc tư thế của cẳng tay khi bị tác động.

Tại Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 0213.02 và 0212.02/KLGĐĐT-TTPYDDN ngày 13/12/2017 của Trung tâm P – Sở Y tế thành phố Đ, xác định: Nguyễn Tiến D tại thời điểm ngày 14/07/2017 thì Nguyễn Tiến D có độ tuổi là 16 tuổi 05 tháng 03 ngày đến 17 tuổi 05 tháng 03 ngày và Vũ Văn H tại thời điểm ngày 14/07/2017 thì Vũ Văn H có độ tuổi là 18 tuổi 05 tháng 03 ngày đến 19 tuổi 05 tháng 03 ngày. Tại kết luận số 0578.02/KLGĐĐT-TTPYĐN ngày 05/5/2026 Lê Anh T có độ tuổi là 24 tuổi 06 tháng đến 26 tuổi 06 tháng tại thời điểm giám định ngày 29/4/2026 và tại thời điểm ngày 14/7/2017, Lê Anh T có độ tuổi là 15 tuổi 08 tháng 15 ngày đến 16 tuổi 08 tháng 15 ngày.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kết luận điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của các bị cáo Nguyễn Tiến D và Vũ Văn H đã phạm vào “Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Các bị cáo Nguyễn Tiến D và Vũ Văn H đồng phạm giản đơn, đều là người thực hành trực tiếp thực hiện hành vi gây thương tích cho người bị hại Trần Thái S1. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Nguyễn Tiến D và Vũ Văn H có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[3] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Đối với bị cáo Nguyễn Tiến D

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo khai báo trung thực, đúng sự thật khách quan, thành khẩn khai báo, ăn năn hối **cải**; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại; bị cáo có con còn nhỏ, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự.

[3.2] Đối với bị cáo Vũ Văn H:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 18/QĐ-TA, ngày 20/3/2020, bị cáo đã chấp hành xong vào ngày 11/01/2023, đã được xóa tiền sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại; bị cáo có ông nội là người có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng thưởng huân chương hạng ba, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự.

Sau khi xem xét toàn bộ tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo. Xét thấy, các bị cáo: Nguyễn Tiến D và Vũ Văn H có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; hành vi các bị cáo thực hiện từ ngày 14/7/2017 đến nay thời gian qua nhiều năm nhưng bị cáo D không có tiền án, tiền sự; bị cáo H bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2020 với thời hạn 24 tháng, bị cáo đã chấp hành xong vào năm 2023, đến nay bị cáo cũng không có tiền án, tiền sự; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; do đó xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, đồng thời cũng đảm bảo răn đe giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Đối với Lê Anh T là người trực tiếp dùng dao đâm bị hại Trần Thái S1 gây thương tích. Tuy nhiên, kết quả giám định tuổi kết luận tại thời điểm ngày 14/7/2017, Lê Anh T có độ tuổi là 15 tuổi 08 tháng 15 ngày đến 16 tuổi 08 tháng 15 ngày. Tại thời điểm xảy ra vụ án Lê Anh T chưa đủ 16 tuổi. Căn cứ quy định tại Điều 12, Bộ luật Hình sự năm 2015 về tuổi chịu trách nhiệm hình sự thì T không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi dùng dao đâm gây thương tích cho bị hại Trần Thái S1.

Đối với Nông Quốc T5 và Trần Tuấn T1: Căn cứ các lời khai của bị can, bị hại và người liên quan đều khẳng định, khi sự việc xảy ra Nông Quốc T5 chỉ can ngăn, không tham gia đánh bị hại Trần Thái S1 hay những người khác. Các bị cáo, Nông Quốc T5 cũng thừa nhận bản thân T5 có dùng tay để xô đẩy nhằm mục đích can ngăn không cho hai bên xô xát vì T5 quen biết với nhóm của bị hại Trần Thái S1; Đồng thời, Trần Tuấn T1 bỏ chạy khỏi hiện trường, không tham gia đánh bị hại Trần Thái S1 hay những người khác. Trần Tuấn T1 khai tại thời điểm xảy ra xô xát với nhóm của bị hại Trần Thái S1 thì T1 bị đánh trúng đầu nên bỏ chạy ra ngoài. Từ những tài liệu, chứng cứ thu thập được, không đủ căn cứ để xem xét vai trò đồng phạm của Nông Quốc T5 và Trần Tuấn T1 với Nguyễn Tiến D, Vũ Văn H về hành vi Cố ý gây thương tích cũng như không có tài liệu chứng cứ khác, không có căn cứ xử lý, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Đ, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai không đề cập xử lý, do đó không xem xét giải quyết.

[5] Xử lý vật chứng: Không thu giữ được nên không xem xét giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm đối với các bị cáo nên không xem xét giải quyết. Tại phiên tòa bị hại yêu cầu ông Nông Quốc T5 và ông Lê Anh T phải bồi thường thiệt hại chi phí thuốc men, điều trị, công lao động, tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng, tuy nhiên người bị hại ông S1 không yêu cầu giải quyết trong vụ án này, nếu có yêu cầu ông T5 và ông T bồi thường thiệt hại thì ông S1 sẽ yêu cầu giải quyết trong vụ án dân sự khác. Do đó, không xem xét giải quyết.

[7] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà K không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[8] Án phí: Buộc các bị cáo phải nộp theo luật định.

[9] Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai tham gia phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về Tội danh:* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến D và Vũ Văn Hoàng P “Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”.

2. *Về áp dụng pháp luật và hình phạt:*

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án (26/8/2026).

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 119 của Luật tư pháp người chưa thành niên: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (26/8/2026).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H3 về Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến D về Ủy ban nhân dân xã B, thành phố Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. *Về xử lý vật chứng:* Không thu giữ được nên không xem xét giải quyết.

4. *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại không có yêu cầu gì thêm đối với các bị cáo nên không xem xét giải quyết.

5. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Vũ Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đồng Nai;
- Sở tư pháp thành phố Đồng Nai;
- Công an thành phố Đồng Nai;
- VKSND khu vực 12 – Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự thành phố Đồng Nai;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hà

